

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm): Chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi sau

Câu 1: Hãy đọc bảng thống kê xếp loại học lực của học sinh lớp 6A và cho biết lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh ?

Xếp loại học lực	Đạt	Giỏi	Xuất sắc
Số học sinh	23	11	6

A.13

B. 11

C.40

D. 30

Câu 2. Trong các hình sau, hình nào là hình vuông?

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

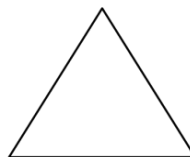
D. Hình D



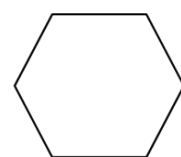
A



B



C



D

Câu 3. Tập hợp các số nguyên bao gồm:

A.Số nguyên dương

B.Số nguyên âm

C.Số nguyên âm, số nguyên dương

D. Số nguyên âm, số 0 và số nguyên dương

Câu 4. Kết quả của phép tính: $(-89) + (-11)$ bằng:

A. -100

B. 100

C. -110

D. 78

Câu 5. Bạn Bình mua 5 cái bút bi hết 35 000 đồng. Vậy giá tiền mỗi cây bút bi mà bạn Bình mua là:

A.9 000 đồng

B. 8 000 đồng

C.7 000 đồng

D. 6 000 đồng

Câu 6. Kết quả của phép tính $(-72) : (-9)$ bằng:

A. 7

B. -7

C. 8

D. -8

Câu 7. Cho hình chữ nhật có chiều rộng là 4 cm, chiều dài là 5 cm. Diện tích của hình chữ nhật đó là:

A.28 cm^2

B. 14 cm^2

C. 48 cm^2

D. 20 cm^2

Câu 8. Kết quả của phép tính $3^3 \cdot 3^5$ bằng:

- A. 3^6 B. 3^7 C. 3^8 D. 3^9

Câu 9. Tính tổng các số nguyên x thỏa mãn điều kiện $-1 \leq x \leq 1$, được kết quả là:

- A. -3 B. 0 C. -1 D. 1

Câu 10. Các số nguyên $0; -11; 2020; 15$ được sắp xếp theo thứ tự tăng dần là:

- A. $-11; 0; 2020; 15$ B. $15; -11; 0; 2020$
C. $-11; 0; 15; 2020$ D. $2020; 15; -11; 0$

Tự luận (5 điểm)

Câu 11.(1 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $2 \cdot 4^2 - 90 : 3^2$ b) $(-21) + (-9) + 4$

Câu 12. (1 điểm) Tìm x , biết:

a) $x + 27 = -16$ b) $92 - (x + 12) = 50$

Câu 13.(1 điểm) Một trường THCS tổ chức cho từ 600 đến 700 học sinh đi học tập ngoại khóa ngoài trời. Tính số học sinh đi học tập ngoại khóa ngoài trời biết rằng nếu xếp 42 hay 45 em vào 1 xe thì đều không dư em nào?

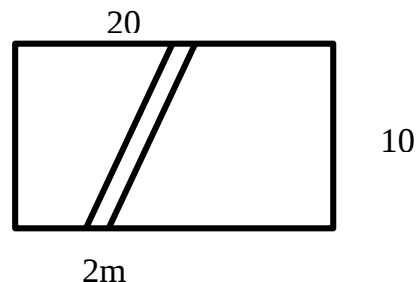
Câu 14.(1,25 điểm) Điều tra loài hoa yêu thích nhất của mỗi học sinh tổ 1 lớp 6A, bạn tổ trưởng thu được bảng số liệu sau:

H	H	M	C	C	H
H	Đ	Đ	C	L	H

Viết tắt: H : Hoa Hồng ; M : Hoa Mai ; C : Hoa Cúc; L: Hoa Lan ; Đ : Hoa Đào

- a) Tổ 1 có bao nhiêu học sinh
b) Hãy gọi tên bảng dữ liệu trên
c) Hãy lập bảng thống kê tương ứng và cho biết loài hoa nào được các bạn yêu thích nhất?

Câu 15. (0,75 điểm) Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 20 m, chiều rộng 10 m, với lối đi hình bình hành rộng 2 m (như hình vẽ). Em hãy tính diện tích phần mảnh vườn không tính lối đi.



-----HẾT-----

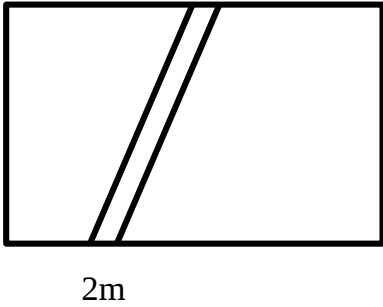
Thang điểm – Đáp án

Trắc nghiệm

1-C, 2-B, 3-D, 4-A, 5-C, 6-C, 7-D, 8-C, 9-B, 10-C

Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 11.(1đ)	$a) 2 \cdot 4^2 - 90 : 3^2$ $= 2.16 - 90 : 9$ $= 32 - 10$ $= 22$	0,25đ 0,25đ
	$b) (-21) + (-9) + 4$ $= (-30) + 4$ $= -26$	0,25đ 0,25đ
Câu 12.(1đ)	$a) x + 27 = -16$ $x = -16 - 27$ $x = -43$	0,25đ 0,25đ
	$b) 92 - (x + 12) = 50$ $x + 12 = 92 - 50$ $x + 12 = 42$ $x = 42 - 12$ $x = 30$	0,25đ 0,25đ
Câu 13.(1đ)	Gọi x là số học sinh đi học tập ngoại khóa ngoài trời $(600 \leq x \leq 700)$ Vì xếp 42 hay 45 em vào một xe đều không dư em nào nên $x : 42, x : 45 \Rightarrow x \in BC(42, 45)$ $42 = 2.3.7$ $45 = 3^2.5$ $BCNN(42, 45) = 2.3^2.5.7 = 630$ $\Rightarrow BC(42, 45) = B(630) = \{0; 630; 1260; \}$	0,25đ 0,25đ 0,25đ

	Mà $600 \leq x \leq 700$ nên $x = 630$ Vậy có 630 học sinh học tập ngoại khóa ngoài trời													
Câu 14.(1,25 đ)	a) Tổ 1 có 12 học sinh b) Bảng dữ liệu ban đầu về loài hoa yêu thích nhất của các học sinh tổ 1 lớp 6A. c) Bảng thống kê tương ứng: <table><tr><th>Tên loài hoa</th><th>Số bạn tổ 1 chọn</th></tr><tr><td>Hoa Hồng</td><td>5</td></tr><tr><td>Hoa Mai</td><td>1</td></tr><tr><td>Hoa Cúc</td><td>3</td></tr><tr><td>Hoa Đào</td><td>2</td></tr><tr><td>Hoa Lan</td><td>1</td></tr></table> Hoa hồng được các bạn học sinh tổ 1 yêu thích nhất	Tên loài hoa	Số bạn tổ 1 chọn	Hoa Hồng	5	Hoa Mai	1	Hoa Cúc	3	Hoa Đào	2	Hoa Lan	1	0,5đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
Tên loài hoa	Số bạn tổ 1 chọn													
Hoa Hồng	5													
Hoa Mai	1													
Hoa Cúc	3													
Hoa Đào	2													
Hoa Lan	1													
Câu 15.(0,75đ)	Diện tích mảnh vườn hình chữ nhật là: $10.20 = 200 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích lối đi là: $2.10 = 20 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích phần mảnh vườn không tính lối đi là: $200 - 20 = 180 \text{ (m}^2\text{)}$ Vậy diện tích phần mảnh vườn không tính lối đi là 180m^2 	0,25đ 0,25đ 0,25đ												